

Số: **846/QĐ-UBND**

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển thông tin cơ sở
giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 18/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1381/QĐ-BTTTT ngày 07/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 844/TTr-STTTT ngày 21/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển thông tin cơ sở giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan báo chí của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- VPUB: PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Phước Hiền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Phát triển thông tin cơ sở giai đoạn 2022-2025
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~846~~ **846**/QĐ-UBND ngày ~~29~~ **29** tháng ~~6~~ **6** năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thông tin cơ sở giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa thông tin cơ sở theo mô hình kết hợp giữa tập trung và phân quyền quản lý theo cấp hành chính; kiểm soát, giám sát và đánh giá được hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở; chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và đồng thuận xã hội ở cơ sở.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng số để tương tác với người dân, để người dân tham gia nhiều hơn vào các hoạt động của chính quyền, cùng giải quyết những vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, cơ sở; kịp thời thông tin chính xác, kịp thời tình hình thời sự, chính trị, những chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2025

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại, đồng bộ và thống nhất từ Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện đến xã, phường, thị trấn trong một hệ sinh thái thông tin đa ngành, đa lĩnh vực, tương tác và phản ánh nhanh nhạy trước những tác động của đời sống kinh tế, xã hội, thiên tai, dịch bệnh, thảm họa môi trường, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại

- Cấp xã:

+ 100% xã, phường, thị trấn có hệ thống truyền thanh đến thôn, bản, khu phố, khu dân cư.

+ 100% xã, phường, thị trấn có trang thông tin điện tử hoạt động hiệu quả, kịp thời cung cấp thông tin thiết yếu, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và có khả năng tương tác với người dân.

+ 80% xã, phường, thị trấn có bảng tin điện tử công cộng để phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.

- *Cấp huyện:*

- 80% huyện, thị xã, thành phố có bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (màn hình LED, màn hình LCD) được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

- 100% cơ sở truyền thanh cấp huyện ứng dụng các nền tảng số trong sản xuất chương trình và phát sóng.

- *Cấp tỉnh:*

+ Đến năm 2025, tỉnh có Hệ thống thông tin nguồn để quản lý tập trung và cung cấp thông tin thiết yếu cho hệ thống thông tin cơ sở của tỉnh.

+ 100% các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và cấp huyện cung cấp thông tin thiết yếu thuộc lĩnh vực quản lý trên Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

b) Thúc đẩy chuyển đổi số hoạt động thông tin cơ sở

- 100% thông tin thiết yếu phổ biến đến người dân của Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện được cung cấp trên Hệ thống thông tin nguồn Trung ương và Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

- 100% văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và báo cáo, thống kê từ cơ sở về hoạt động thông tin cơ sở được thực hiện trên Hệ thống thông tin nguồn Trung ương và Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

- 100% ý kiến phản ánh của người dân về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở được tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống thông tin nguồn Trung ương và Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

- 100% đài truyền thanh cấp xã có dây/không dây FM chuyển đổi sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Đến năm 2025, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) kết hợp với công nghệ xử lý dữ liệu lớn (Big Data) trong sản xuất nội dung chương trình phát thanh; chuyển đổi nội dung văn bản sang giọng nói.

c) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm thông tin cơ sở

100% cán bộ làm công tác thông tin cơ sở cấp huyện và cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật hiện đại phù hợp với vị trí việc làm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại

a) Quản lý, vận hành có hiệu quả trang thông tin điện tử của UBND cấp xã.

Trang thông tin điện tử của UBND cấp xã là một thành phần của Cổng thông tin điện tử UBND cấp huyện, có chức năng cung cấp thông tin về điều

kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của xã, phường, thị trấn; thông tin về các chủ trương, chính sách, văn bản pháp luật mới và các quy định của chính quyền cơ sở; tin tức về các sự kiện, hoạt động nổi bật của cơ sở; có chức năng tìm kiếm, tra cứu, hỏi đáp trực tuyến nhằm đẩy mạnh tương tác giữa người dân với chính quyền cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện chỉ đạo UBND xã thực hiện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Từ 2022 – 2025.

b) Thiết lập bảng tin điện tử công cộng do UBND cấp xã quản lý.

Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội, yêu cầu công tác truyền thông phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở, các xã, phường, thị trấn tổ chức thiết lập các loại bảng tin điện tử phù hợp. Bảng tin điện tử được đặt tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn; địa điểm công cộng tập trung đông dân cư để người dân dễ nhìn thấy, dễ tìm hiểu các thông tin thiết yếu bằng chữ viết, hình ảnh.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện chỉ đạo UBND xã thực hiện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Từ 2023 - 2025.

c) Thiết lập bảng tin điện tử công cộng do UBND cấp huyện quản lý, được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

Các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thiết lập bảng tin điện tử công cộng cỡ lớn (màn hình LED, màn hình LCD) đặt ở các địa điểm đông người qua lại như quảng trường, vườn hoa, khu đô thị, trung tâm thương mại, khu vực bến xe,... Trung tâm Truyền thông-Văn hóa-Thể thao cấp huyện là đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành bảng tin điện tử công cộng được kết nối với Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh, thông qua mạng Internet/Intranet hoặc sim 3G/4G để nhận thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân.

Đối với các bảng tin điện tử quảng cáo cỡ lớn (màn hình LED, màn hình LCD) của các tổ chức, doanh nghiệp thiết lập trên địa bàn, khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền có yêu cầu huy động, trưng dụng phục vụ công tác truyền thông thực hiện nhiệm vụ chính trị, khuyến khích kết nối với Hệ thống thông tin nguồn để nhận thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Từ 2023 – 2025.

d) Hiện đại hóa thiết bị kỹ thuật, số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện của cơ sở truyền thông cấp huyện.

Từ năm 2022, các địa phương không đầu tư nâng cấp hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của cơ sở truyền thanh cấp huyện, chỉ duy trì hoạt động hệ thống truyền dẫn phát sóng hiện có cho đến khi xuống cấp, hết khấu hao.

Nâng cấp, hiện đại hóa thiết bị kỹ thuật, số hóa sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, bảng tin điện tử và nền tảng số của cấp huyện.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Từ 2023 – 2025.

e) Thiết lập Hệ thống thông tin nguồn để tổ chức quản lý tập trung và cung cấp thông tin nguồn cho hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn.

Xây dựng Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh do Sở Thông tin và Truyền thông trực tiếp quản lý, vận hành để tổ chức hoạt động thông tin cơ sở ở 3 cấp: tỉnh, huyện và xã; theo dõi, giám sát được trạng thái hoạt động của các cụm loa truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bảng tin điện tử công cộng, các phương tiện thông tin cơ sở khác được kết nối và đánh giá tình hình hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh do UBND tỉnh thực hiện đầu tư, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu về tình hình hoạt động thông tin cơ sở của tỉnh với Hệ thống thông tin nguồn Trung ương.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện, xã.
- Thời gian thực hiện: Từ 2023 – 2025.

2. Phát triển nhân lực làm công tác thông tin cơ sở

Tổ chức nhân lực làm công tác quản lý nhà nước về thông tin cơ sở cấp huyện theo hướng tinh gọn và phương châm “mỗi công chức quản lý đảm đương nhiều việc”, sử dụng thành thạo công nghệ phục vụ hoạt động quản lý, thực thi pháp luật và có năng lực tổ chức các hoạt động truyền thông ở cơ sở. Rà soát, sắp xếp nhân lực làm việc ở cơ sở truyền thông cấp huyện theo hướng nhân lực thực hiện nhiệm vụ truyền dẫn, phát sóng (nhân viên kỹ thuật) có thể tinh giảm dần hoặc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng để quản lý, sử dụng các thiết bị kỹ thuật số; hỗ trợ quản lý kỹ thuật đài truyền thanh cơ sở hoặc chuyển đổi sang thực hiện nhiệm vụ sản xuất nội dung. Nhân lực thực hiện nhiệm vụ sản xuất nội dung (phóng viên, biên tập viên, phát thanh viên) tập trung sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện, cung cấp cho đài truyền thanh cơ sở; sản xuất nội dung cho cổng thông tin điện tử, bảng tin điện tử công cộng và các phương tiện truyền thông khác của cấp huyện; công tác sản xuất, cung cấp nội dung cho Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, bố trí công chức văn hóa - xã hội cấp xã kiêm nhiệm hoặc người hoạt động không chuyên trách cấp xã trực

tiếp quản lý, vận hành hệ thống thông tin cơ sở của xã, phường, thị trấn; đài truyền thanh, trang thông tin điện tử, bảng điện tử công cộng và các phương tiện thông tin cơ sở khác.

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp huyện.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Từ 2022 – 2025.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cân đối từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước (bao gồm nguồn kinh phí đối ứng thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025, chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương và kinh phí bảo đảm duy trì hoạt động thường xuyên hệ thống thông tin cơ sở): Hàng năm căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm xây dựng chi tiết, lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ và tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.

2. Huy động từ các nguồn xã hội hóa, tài trợ đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các Cục, Vụ thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này. Hàng năm, lồng ghép cụ thể chỉ tiêu nội dung Kế hoạch này trong Kế hoạch thực hiện các CTMTQG giai đoạn 2021-2025 và các chương trình, dự án khác được giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì để triển khai thực hiện và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, địa phương liên quan cân đối, phân bổ nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện đảm bảo theo lộ trình Kế hoạch đề ra.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của các đơn vị dự toán cấp tỉnh lập và khả năng cân đối ngân sách tỉnh, Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành liên quan để triển khai nội dung giao trong Kế hoạch thuộc địa phương đạt hiệu quả.

5. Các Sở, ngành tỉnh; Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh: Tích cực phối hợp, hỗ trợ các địa phương hoàn thành các nội dung Kế hoạch để sớm hoàn thành tiêu chí nông thôn mới, giảm nghèo.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hàng năm trước ngày 15/11 (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Yêu cầu các cơ quan, địa phương, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện; nếu có vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để kịp thời giải quyết./.